TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày: 08/01/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Giang và bà Hồ Thị Linh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Trương Phước Đức- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khoa B**; sinh ngày 10 tháng 7 năm 1972 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 187/35 H, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; hiện trú tại: 255 Phò Trạch, Tổ dân phố K Mỹ, thị trấn Phong Điền, Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; con của ông Nguyễn Khoa C (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ đã ly hôn là Phạm Thị Thu Tâm; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/11/2020 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Tuấn H; địa chỉ: 145 Nguyễn Trãi, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Công K; địa chỉ: thôn Đồng Lâm, xã Phong An, Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

2. Ông Đặng B (Pháp danh Thích Phổ An; địa chỉ: Thôn Tứ Chánh, xã Phong Sơn, Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 12 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Khoa B đi xe mô tô trên đường tránh Huế theo hướng Đà Nẵng – Đông Hà để về nhà ở Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khi đi ngang qua xưởng mộc của ông Nguyễn Tuấn H nằm cạnh đường tránh, thuộc địa bàn tổ dân phố An Đô, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế thì B dừng xe đi vào và quan sát thấy xưởng không đóng cổng, bên trong có 01 bộ bàn ghế trường kỷ bằng gỗ, xung quanh không có người trông coi nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện, B khiêng bộ bàn ghế ra ngoài sau đó gọi điện thoại cho anh Nguyễn Công K, lái xe tải chạy đến xưởng mộc chở bộ bàn ghế về nhà B ở 225 Phò Trạch, thị trấn Phong Điền, Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế cất giấu. Đến khoảng tháng 11/2019, B đem bộ bàn ghế bán cho ông Đặng B- là trụ trì chùa Tứ Chánh, xã Phong Sơn, Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế với giá 20.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Sau khi phát hiện mất tài sản, ông Nguyễn Tuấn H đi tìm, đến ngày 23/9/2020 thì phát hiện bộ bàn ghế của mình tại chùa Tứ Chánh nên trình báo cho Cơ quan công an. Qua truy xét, Cơ quan điều tra tiến hành đưa Nguyễn Khoa B về trụ sở làm việc thì B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Nguyễn Khoa B khai nhận, với thủ đoạn tương tự trước đó vào khoảng tháng 8/2018, B một mình đi xe mô tô đến xưởng mộc của ông Nguyễn Tuấn H lấy trộm 10 tay kèo ba bằng gỗ sau đó chở về nhà cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54 và 55/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2020, Hội đồng định giá tài sản thị xã Hương Trà kết luận 01 bộ bàn ghế có giá trị 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) và 10 khúc gỗ kèo ba có giá trị 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)

Vật chứng vụ án: 01 bộ bàn ghế trường kỷ gồm 01 bàn gỗ có kích thước (81 x 58 x 158)cm và 02 ghế có cùng kích thước (180 x 97 x 46)cm; 10 kèo ba bằng gỗ có kích thước khác nhau;

Ngày 26/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 bộ bàn ghế trường kỷ và 10 kèo ba bằng gỗ cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tuấn H. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Atila mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, bị cáo khai nhận đã bán cho 01 người thu mua ve chai không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Khoa B đã thỏa thuận bồi thường dân sự cho ông H số tiền 42.000.000 đồng, bồi thường cho ông Đặng B số tiền 20.000.000 đồng. Hiện ông H, ông B đã nhận đủ, không có yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của Nguyễn Khoa B đã bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã tuy tố bị cáo B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa B từ 06 đến 09 tháng tù; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản Cáo trạng nên các hành vi quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Đủ cơ sở kết luận: Vào tháng 8 và tháng 10 năm 2018, tại xưởng mộc của ông Nguyễn Tuấn H ở Tổ dân phố An Đô, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Khoa B đã 02 lần trộm cắp tài sản của ông H. Cụ thể, lần thứ nhất bị cáo đã trộm 10 khúc gỗ kèo ba có giá trị 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); lần thứ hai bị cáo đã trộm 01 bộ bàn ghế bằng gỗ có giá trị 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

Như vậy, hành vi của Nguyễn Khoa B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì long tham nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trị an địa phương, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần trộm tài sản, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; đã tự thú hành vi phạm tội trước đó; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh mẹ già tuổi cao sức yếu cần chăm sóc; vào năm 1997 bị cáo đã có hành động tốt, bơi ra sông Ô Lâu cứu giúp được 07 người ra khỏi xe ô tô đang bị chìm dần. Vì vậy, bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Công K lái xe ô tô chở 01 bộ bàn ghế về nhà Nguyễn Khoa B; ông Đặng B có hành vi mua lại bộ bàn ghế này. Tuy nhiên cả hai đều không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xử lý là đúng luật.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa B phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa B 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Khoa B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- CCTHADS thị xã Hương Trà;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HSVA, THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Mộng Trinh